TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày 24/9/2019
V/v: "Xin ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Dương Văn Hùng
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1/ Bà Nguyễn Thị Minh
2/ Bà Nguyễn Thị Trung Lan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Huề – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 65/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2019 về việc "*Xin ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2019 giữa:

* Nguyên Đơn: Chị Nông Thị Th - Sinh năm:1993
Địa chỉ: Thị trấn Đ – Huyện Đ – Lâm Đồng. "Có mặt"
* Bị đơn: Anh Lành Văn H - Sinh năm: 1987
Địa chỉ: Thị trấn Đ – Huyện Đ – Lâm Đồng. "Vắng mặt lần thứ hai không có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 22/5/2019, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nông Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Lành Văn H tự nguyện kết hôn vào năm 2014 tại UBND thị trấn Đ, huyện Đ. Trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không H, do bạo lực gia đình, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Năm 2018, chị Th đã nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Đ sau đó chị Th rút đơn xin ly hôn để vợ chồng có cơ hội về đoàn tụ gia đình nhưng không thành, vợ chồng chị Th, anh H đã ly thân từ

tháng 01/2019 đến nay. Vì vậy, chị Th xin được ly hôn với anh H để giải thoát cho nhau.

Về con chung: Chị Th và anh H có 01 người con chung là Lành Hiểu N – Sinh ngày 26/6/2016. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa an giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th trình bày không có nợ chung.

Tại bản tự khai ngày 27/6/2019 bị đơn anh Lành Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị Th đăng ký kết hôn từ năm 2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ. Cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do tính tình không H và vợ chồng đã sống ly thân. Chị Th xin ly hôn thì anh H đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị Th có 01 con chung là Lành Hiểu N – Sinh ngày 26/6/2016.

Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh H trình bày không có nợ chung.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Lành Văn H mặc dù đã được Tòa án triệu tập H lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt tại các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên họp và hòa giải.

Tại phiên tòa hôm nay:

Chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình là xin được ly hôn với anh H. Về con chung: Chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án gải quyết. Về nợ chung: Không có.

Anh Lành Văn H vắng mặt tại phiên Tòa lần thứ hai không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án như sau:

+ Thủ tục tố tụng: Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án cũng như đương sự là nguyên đơn tại phiên tòa đều chấp hành đúng qui định tại: các Điều 70; 71; 72; 191; 195; 196; 205; 208; 209; 210 và Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28; các Điều 35; 147 và Điều 171 BLTTDS. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân & gia đình; Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Xử: - *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Nông Thị Th được ly hôn anh Lành Văn H .

- *Về con chung:* Xử cho chị Nông Thị Th được nuôi con chung là Lành Hiểu N – Sinh ngày 26/6/2016.

- *Tài sản và công nợ:* Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- *Án phí:* Chị Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà hôm nay và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

** Về thủ tục tố tụng:*

Việc khởi kiện tranh chấp ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đ là thuộc thẩm quyền gải quyết của Tòa an nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn anh H vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

** Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Th và anh H là hôn nhân H pháp. Trong cuộc sống vợ chồng chị Th, anh H phát sinh mâu thuẫn do tính tình không H, bạo lực gia đình. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được. Trên thực tế, vợ chồng chị Th, anh H đã sống ly thân, năm 2018 chị Th đã nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhưng sau đó chị Th rút đơn xin ly hôn để vợ chồng có cơ hội về đoàn tụ gia đình nhưng không thành. Nay chị Th yêu cầu xin được ly hôn với anh H để giải thoát cho nhau. Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th là phù H, cần xử cho ly hôn giữa chị Nông Thị Th và anh Lành Văn H.

Về con chung: Vợ chồng chị Th, anh H có 01 người con chung là Lành Hiểu N – Sinh ngày 26/6/2016. Xét thấy, cháu Ngân đang ở với chị Th, qua xác minh chị Th có việc làm và thu nhập ổn định. Còn anh H, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh H đều vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, anh H không có ý kiến về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, cần giao cháu Lành Hiểu N – Sinh ngày 26/6/2016 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù H.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng chị Th, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

** Về án phí:* Chị Th phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 150 của BLTTDS năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nông Thị Th. Xử cho ly hôn giữa chị Nông Thị Th và anh Lành Văn H.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Lành Hiểu N – Sinh ngày 26/6/2016 cho chị Nông Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lành Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. *(Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình).*

3.Về án phí: Chị Nông Thị Th phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009740 ngày 11/6/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trường H Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn Đ;*
- *Thi hành án;*
- *Lưu.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Dương Văn Hùng